

PHẦN VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2264/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2251/TTr-SKHCCN ngày 19 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 06 thủ tục hành chính mới

ban hành lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Thành phố Thủ Đức, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thủ tục hỗ trợ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của địa phương quản lý: 	Sở Khoa học và Công nghệ (244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013. - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2014. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng 	<p>1. Trình tự thực hiện TTHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh phục vụ phát triển tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ đến Sở Khoa học và Công nghệ. - Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn, Sở Khoa học và Công nghệ ra

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.			<p>ngân sách nhà nước.</p> <p>- Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Quyết định số 1573/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>	<p>quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của mình.</p> <p>2. Tên mẫu đơn mẫu tờ khai: Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Áp dụng theo Mẫu A1-ĐXNV, A2-ĐXNV, A3-ĐXNV Phụ lục các Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN.</p> <p>3. Kết quả giải quyết TTHC: Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.</p>
2	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án	- Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được	Sở Khoa học và Công nghệ (244	Không	- Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013.	<p>1. Trình tự thực hiện TTHC:</p> <p>- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ	hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.	Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh)		<ul style="list-style-type: none"> - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2014. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. - Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1573/QĐ- 	<p>nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh phục vụ hoạt động chuyển giao công nghệ về Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn, Sở Khoa học và Công nghệ ra quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của mình.</p> <p>2. Tên mẫu đơn mẫu tờ khai:</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					BKHCN ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.	<p>Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Áp dụng theo Mẫu A1-ĐXNV, A2-ĐXNV, A3-ĐXNV Phụ lục các Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN</p> <p>3. Kết quả giải quyết TTHC: Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.</p>
3	Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện giải mã công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ. - Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin 	Sở Khoa học và Công nghệ (244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh)	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013. - Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2014. - Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ. - Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định 	<p>1. Trình tự thực hiện TTHC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh phục vụ hoạt động giải mã công nghệ đến Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn, Sở Khoa học và Công nghệ ra

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		điện tử của địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.			nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước. - Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. - Quyết định số 1573/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.	quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của mình. 2. Tên mẫu đơn mẫu tờ khai: Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Áp dụng theo Mẫu A1-ĐXNV, A2-ĐXNV, A3-ĐXNV Phụ lục các Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN 3. Kết quả giải quyết TTHC: Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.
4	Thủ tục hỗ trợ tổ chức khoa học và công nghệ	- Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ	Sở Khoa học và Công nghệ (244)	Không	- Luật khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013.	1. Trình tự thực hiện TTHC - Tổ chức khoa học và công nghệ nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>nghệ có hoạt động liên kết với tổ chức ứng dụng, chuyển giao công nghệ địa phương để hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ</p>	<p>trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ.</p> <p>- Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của địa phương quản lý: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.</p>	<p>Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh)</p>		<p>- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.</p> <p>- Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.</p> <p>- Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Quyết định số 1573/QĐ-</p>	<p>kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đến Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p> <p>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn, Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của mình.</p> <p>2. Tên mẫu đơn mẫu tờ khai:</p> <p>Đối với mẫu phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Áp dụng theo Mẫu A1-ĐXNV, A2-ĐXNV, A3-</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					BKHCN ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.	ĐXNV Phụ lục các Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BKHCN. 3. Kết quả giải quyết TTHC: Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA NHIỀU CƠ QUAN (SỞ NỘI VỤ, SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÓ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Thủ tục xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh	- Thời hạn thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ từ các đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động khoa học và công nghệ; - Thời hạn Quyết định	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố	Không	- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013; - Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; - Nghị định số 27/2020/NĐ-CP	1. Cơ quan thực hiện TTHC - Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC: + Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: bổ nhiệm vào chức danh hạng I, hạng II đối với viên chức giữ chức vụ thuộc thẩm quyền bổ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	<p>công nghệ đối với cá nhân có thành tích vượt trội trong hoạt động khoa học và công nghệ</p>	<p>tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ:</p> <p>+ Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên cao cấp, kỹ sư cao cấp (hạng I);</p> <p>+ Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (hạng II);</p> <p>+ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội</p>	<p>Thủ Đức, đơn vị sự nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố</p>		<p>ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 763/QĐ-BKHCN ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành,</p>	<p>nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>+ Sở Nội vụ: Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm vào chức danh hạng I trừ trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc UBND Thành phố: Bổ nhiệm vào chức danh hạng II, hạng III, hạng IV trừ trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ TTHC: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, đơn vị sự</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đồng kiểm tra, sát hạch đối với xét tiếp nhận vào viên chức và bổ nhiệm vào chức danh trợ lý nghiên cứu, kỹ thuật viên (hạng IV), nghiên cứu viên, kỹ sư (hạng III).			thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.	<p>ngành có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>2. Kết quả thực hiện TTHC:</p> <p>Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.</p>
2	Thủ tục xét đặc cách bổ nhiệm vào chức danh khoa học, chức danh công nghệ cao hơn không qua thi thăng hạng, không phụ thuộc năm công tác	<p>- Thời hạn thành lập Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách: trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ từ đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động khoa học và công nghệ.</p> <p>- Thời hạn ra Quyết định bổ nhiệm đặc cách vào hạng chức danh nghiên cứu khoa học, chức danh công nghệ:</p> <p>+ Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách đối với việc xét</p>	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, đơn vị sự nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban nhân	Không	<p>- Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;</p> <p>- Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ;</p> <p>- Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và</p>	<p>1. Cơ quan thực hiện TTHC</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền quyết định TTHC:</p> <p>+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố: bổ nhiệm đặc cách vào chức danh hạng I, hạng II đối với viên chức giữ chức vụ thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>+ Sở Nội vụ: Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm đặc cách vào chức danh hạng I trừ trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		<p>đặc cách bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên cao cấp, kỹ sư cao cấp (chức danh hạng I);</p> <p>+ Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách đối với việc xét đặc cách bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên chính, kỹ sư chính (chức danh hạng II);</p> <p>+ Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả của Hội đồng xét bổ nhiệm đặc cách đối với việc xét đặc cách bổ nhiệm chức danh nghiên cứu viên, kỹ sư (chức danh hạng III).</p>	<p>dân Thành phố</p>		<p>công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 763/QĐ-BKHHCN ngày ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.</p>	<p>+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc UBND Thành phố: Bổ nhiệm đặc cách vào chức danh hạng II, hạng III trừ trường hợp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>- Cơ quan tiếp nhận hồ sơ TTHC: Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, đơn vị sự nghiệp có hoạt động khoa học và công nghệ trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>2. Kết quả thực hiện TTHC:</p> <p>Bổ sung nội dung “văn bản từ chối có nêu rõ lý do”.</p>